

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THANH LIỆT**



CHUYÊN ĐỀ CẤP HUYỆN

**“ỨNG DỤNG CNTT
ĐỂ PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT VÀ KỸ NĂNG THỰC HÀNH
CHO HỌC SINH TRONG GIỜ HỌC MÔN TIN”**

**Người dạy: Khả Thị Cháng
Tổ: TOÁN – TIN**

THÁNG 01 NĂM 2022

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TIẾT 17 - BÀI 10. SƠ ĐỒ TƯ DUY (Tiết 1)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- Biết sắp xếp một cách logic và trình bày dưới dạng sơ đồ tư duy các ý tưởng, khái niệm.
- Giải thích được lợi ích của sơ đồ tư duy, nêu được nhu cầu sử dụng phần mềm sơ đồ tư duy trong học tập và trao đổi thông tin.
- Tạo sơ đồ tư duy đơn giản bằng phần mềm.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ, tự học: Học sinh có khả năng tự đọc sách giáo khoa và kết hợp với gợi ý của giáo viên để trả lời câu hỏi về khái niệm, lợi ích của sơ đồ tư duy, các bước tạo sơ đồ tư duy trên giấy.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh thảo luận nhóm để thực hiện hoạt động thực hành tạo sơ đồ tư duy
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh vận dụng được các kiến thức đã học để tạo sơ đồ tư duy trong các môn học khác

2.2. Năng lực Tin học

- Phát triển năng lực sử dụng và quản lí các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông (NLt).
- Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học (NLđ).
- Năng lực hợp tác trong môi trường số (NLe).

3. Về phẩm chất:

- HS có thái độ cởi mở, hợp tác khi làm việc nhóm.
- Thông qua việc hiểu, giải thích được lợi ích của sơ đồ tư duy và nêu được nhu cầu sử dụng phần mềm, HS được rèn luyện tư duy phê phán

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- GV: Máy tính cài đặt phần mềm sơ đồ tư duy. Một số hình ảnh tư liệu về sổ lưu niệm, máy chiếu...
- HS: SGK Tin học 6; Giấy trắng A4 để vẽ sơ đồ tư duy, nghiên cứu bài trước..

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút)

a) **Mục tiêu:** Giúp học sinh xác định được nhiệm vụ sau khi học xong chủ đề Ứng dụng tin học là tạo được sản phẩm số lưu niệm.

b) **Nội dung:** Học sinh đọc đoạn văn bản trong sách giáo khoa và trả lời 2 câu hỏi của hoạt động 1.

c) **Sản phẩm:** Học sinh trả lời về 2 câu hỏi (Câu 1 theo định hướng mở; Câu 2 là để HS chuẩn bị ý kiến cho thảo luận nhóm ở hoạt động 4).

d) **Tổ chức thực hiện:** Chiếu đoạn văn bản hoặc yêu cầu học sinh đọc trong sách giáo khoa. Cho các nhóm thảo luận nhanh, trả lời các câu hỏi

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>* Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Chiếu video Doraemon đến tương lai. Yêu cầu HS trả lời lần lượt 2 câu hỏi ở hoạt động 1 - HS: Tiếp nhận nhiệm vụ. <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: Đọc câu hỏi và suy nghĩ trả lời. - GV: Quan sát HS thực hiện nhiệm vụ <p>* Báo cáo, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Yêu cầu HS trả lời lần lượt các câu hỏi - HS: Báo cáo kết quả thảo luận <p>* Kết luận, nhận định</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Nhận xét, đánh mức độ hoàn thành các câu hỏi của các HS - HS: Chú ý lắng nghe, tiếp thu kiến thức 	<p>Câu 1: Hãy tưởng tượng khi 50 tuổi, em tìm thấy cuốn sổ lưu niệm đã cũ của lớp mình. Hãy viết ra ba điều mà cuốn sổ lưu niệm làm em thích thú, một điều làm em hạnh phúc và một điều gợi lại cho em kỉ niệm buồn.</p> <p>→ HS: Trả lời</p> <p>Câu 2: Theo em sổ lưu niệm sẽ gồm những thông tin gì?</p> <p>→ HS: Trả lời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Danh sách lớp và GV. - Thông tin về một số hoạt động thể thao và văn hoá của lớp. - Những cảm nhận về thầy cô và bạn bè. - Những thành tích của lớp trong các cuộc thi. - Một số chủ đề mà mọi HS trong lớp quan tâm....

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (25 phút)

Hoạt động 2.1. Sơ đồ tư duy (10 phút)

a) **Mục tiêu:** HS giải thích được lợi ích của sơ đồ tư duy, nêu được nhu cầu sử dụng phần mềm vẽ sơ đồ tư duy.

b) **Nội dung:** Hai cách trình bày thông tin (Văn bản: Hình 5.1; Sơ đồ tư duy: Hình 5.2).

c) **Sản phẩm:** Kết quả của các nhóm để trả lời 4 câu hỏi.

d) Tổ chức thực hiện: Yêu cầu các nhóm thảo luận và ghi câu trả lời vào vở

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>* Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>- GV: Chiếu hình 5.1, 5.2. Yêu cầu HS hoạt động nhóm bàn trong 5 phút: Đọc nội dung hình 5.1, 5.2 và trả lời 4 câu hỏi sau: (hoạt động 2)</p> <p>+ Câu 1: Cách biểu diễn nào (văn bản, sơ đồ tư duy) dễ hiểu, dễ nhớ và thú vị hơn?</p> <p>+ Câu 2: Sử dụng sơ đồ tư duy có lợi ích gì?</p> <p>+ Câu 3: Tên của chủ đề chính là gì? Tên của các chủ đề nhánh (triển khai từ chủ đề chính) là gì?</p> <p>+ Câu 4: Các ý chi tiết của chủ đề nhánh "Thành phần" là gì?</p> <p>- HS: Tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS: Đọc SGK, trả lời câu hỏi của GV qua khảo sát.</p> <p>- GV: Quan sát HS, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ (nếu HS gặp khó khăn).</p> <p>* Báo cáo, thảo luận</p> <p>- GV: Yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả, chám chéo (Chiếu bài của 1 nhóm). Sau đó yêu cầu một số HS trả lời các câu hỏi chốt kiến thức.</p> <p>- HS: Thực hiện theo hướng dẫn của GV</p> <p>Đáp án:</p> <p>+ Câu 1: Cách biểu diễn bằng sơ đồ tư duy dễ hiểu, dễ nhớ và thú vị hơn</p> <p>+ Câu 2: Nhìn thấy bức tranh tổng thể, dễ hiểu, dễ nhớ, thúc đẩy tư duy, tăng khả năng sáng tạo, tiết kiệm thời gian.</p>	<p>1. Sơ đồ tư duy</p> <p>- Sơ đồ tư duy là phương pháp trình bày thông tin một cách trực quan bằng cách sử dụng văn bản, hình ảnh và các đường nối.</p> <p>- Sơ đồ tư duy tận dụng tối đa khả năng ghi nhận hình ảnh của bộ não, giúp chúng ta dễ dàng ghi nhớ chi tiết, tổng hợp hay phân tích vấn đề.</p>

<p>+ Câu 3: Chủ đề chính là: Sơ đồ tư duy; Các chủ đề nhánh: Người sáng tạo, Thành phần, lợi ích, làm gì</p> <p>+ Câu 4: Các chi tiết của chủ đề nhánh “Thành phần” là: Từ khóa, hình ảnh, đường nối</p> <p>* Kết luận, nhận định</p> <p>- GV: Nhận xét, chốt kiến thức.</p> <p>- HS: Chú ý lắng nghe, tiếp thu kiến thức</p>	
--	--

Hoạt động 3. Cách tạo sơ đồ tư duy (15 phút)

a) Mục tiêu: HS vẽ được sơ đồ tư duy trên giấy trình bày nội dung của cuốn sổ lưu niệm.

b) Nội dung: Yêu cầu HS thảo luận nhóm và trình bày kết quả thảo luận.

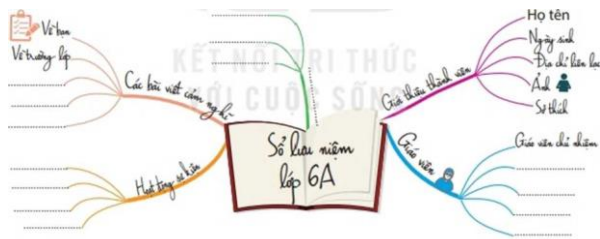
c) Sản phẩm: Học sinh vẽ được sơ đồ tư duy sổ lưu niệm trên giấy hoặc phần mềm.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>* Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>- GV: Chia lớp thành 4 nhóm, các nhóm hoạt động trong 10 phút để trả lời các câu hỏi sau: ? Em và các bạn cùng thảo luận nhóm để bàn về nội dung cuốn sổ lưu niệm của lớp, sau đó tạo sơ đồ tư duy trên giấy để ghi lại kết quả thảo luận theo gợi ý trong Hình 5.3.</p> <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS: Đọc SGK, thảo luận, tạo sơ đồ tư duy trên giấy để ghi lại kết quả thảo luận</p> <p>- GV: Quan sát HS, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ (nếu HS gặp khó khăn).</p> <p>* Báo cáo, thảo luận</p> <p>- GV: Yêu cầu 4 nhóm báo cáo kết quả và hỏi một số câu hỏi</p>	<p>2. Cách tạo sơ đồ tư duy</p> <p>- Viết chủ đề chính ở giữa tờ giấy. (Dùng hình chữ nhật, elip hay bất cứ hình gì em muốn bao xung quanh chủ đề chính)</p> <p>- Từ chủ đề chính, vẽ các chủ đề nhánh.</p> <p>- Phát triển thông tin chi tiết cho mỗi chủ đề nhánh, lưu ý sử dụng từ khóa hoặc hình ảnh.</p> <p>- Có thể tạo thêm nhánh con khi bổ sung thông tin vì sơ đồ tư duy có thể mở rộng về mọi phía.</p>

- HS: Thực hiện theo hướng dẫn của GV

+ Câu 1:



Hình 5.3. Sơ đồ tư duy ghi lại các nội dung có trong cuốn sổ lưu niệm lớp 6A

+Câu 2

HS trình bày xong gv chốt và nhận xét.

? GV: Ưu điểm và nhược điểm của tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm và thủ công?

HS: Tạo sơ đồ tư duy trên giấy có hạn chế như sau: mở rộng sơ đồ tư duy bị hạn chế bởi khổ giấy; xóa bỏ nhánh bị bẩn sơ đồ; khó chia sẻ;...

*** Kết luận, nhận định**

- GV: Nhận xét, chốt kiến thức.

- HS: Chú ý lắng nghe, tiếp thu kiến thức

4. Hoạt động 4: Luyện tập (13 phút)

a) Mục tiêu: Giúp học sinh ôn tập lại cách tạo sơ đồ tư duy

2. Tham gia trò chơi “Ai nhanh hơn”

c) Sản phẩm:

1. Sơ đồ tư duy ghi lại nội dung cuốn sổ lưu niệm được chỉnh sửa, có màu sắc và hình ảnh.

2. Câu trả lời của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>* Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>- GV: chia sẻ link quzzi cho học sinh chuẩn bị trong vòng 1p và chơi trong vòng 2p xem ai đạt kết quả nhanh nhất</p> <p>+ Chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn”</p> <p>- HS: Tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS tham gia trò chơi</p>	<p>* Nội dung các câu hỏi trò chơi</p> <p>“Ai nhanh hơn”:</p>

- HS: Thực hiện theo hướng dẫn của GV	
---------------------------------------	--

*** Kết luận, nhận định**

- GV: Nhận xét ý thức và kết quả của các bạn cũng như tinh thần tham gia trò chơi.

- HS: Chú ý lắng nghe, tiếp thu kiến thức


5. Hoạt động 5 (2')

*** Hướng dẫn về nhà:**

GV yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xem lại các thành phần của sơ đồ tư duy

- Sử dụng sơ đồ tư duy trình bày tóm tắt nội dung phần 3. Tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm máy tính


 ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
 TRƯỜNG THCS THANH LIỆT
NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG THẦY CÔ VỀ DỰ GIỜ CHUYÊN ĐỀ



MÔN: TIN HỌC
 LỚP: 6 A4
 GVTH: KHẢ THỊ CHÁNG



 ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
 TRƯỜNG THCS THANH LIỆT
NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG THẦY CÔ VỀ DỰ GIỜ CHUYÊN ĐỀ

“Ứng dụng CNTT để phát triển phẩm chất và kỹ năng thực hành cho học sinh trong giờ học môn Tin”

MÔN: TIN HỌC
 LỚP: 6 A4
 GVTH: KHẢ THỊ CHÁNG



slido



Hãy tưởng tượng khi 50 tuổi, em tìm thấy cuốn sổ lưu niệm đã cũ của lớp mình. Hãy viết ra ba điều mà cuốn sổ lưu niệm làm em thích thú? một điều làm em hạnh phúc, một điều khiến em nhớ lại cho em kỉ niệm buồn

① Start presenting to display the poll results on this slide.

slido

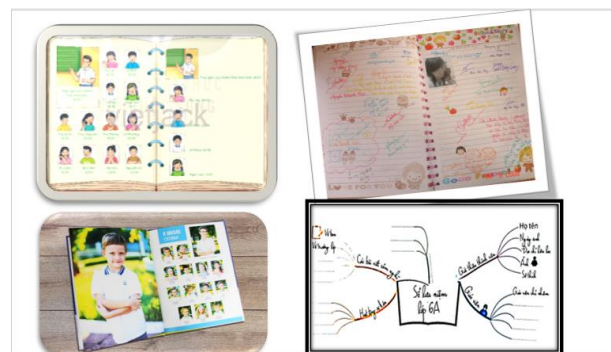


Theo em sổ lưu niệm gồm những thông tin gì?

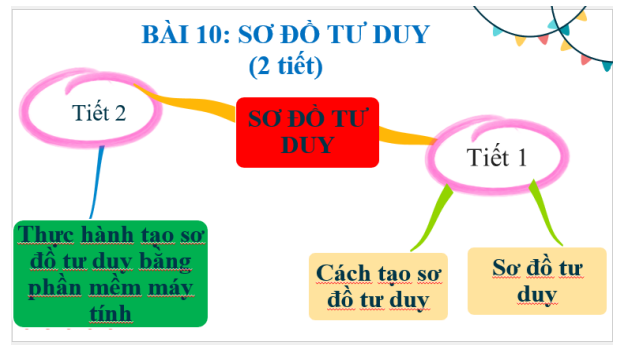
① Start presenting to display the poll results on this slide.

Sổ lưu niệm sẽ gồm những thông tin:

- Danh sách lớp và GV.
- Thông tin về một số hoạt động thể thao và văn hoá của lớp.
- Những cảm nhận về thầy cô và bạn bè.
- Những thành tích của lớp trong các cuộc thi.
- Một số chủ đề mà các bạn HS trong lớp quan tâm.



BÀI 10 SƠ ĐỒ TƯ DUY (2 tiết)



BÀI 10: SƠ ĐỒ TƯ DUY

1. Sơ đồ tư duy

(Kí hiệu HS cần ghi bài)

Tony Buzan (sinh năm 1942 tại Luân Đôn, Anh) là người sáng tạo ra sơ đồ tư duy. Sơ đồ tư duy là một phương pháp ghi nhớ, sắp xếp và lưu trữ thông tin. Thông tin được chia thành các chủ đề chính, chủ đề nhánh có mối quan hệ, liên kết với nhau. Sơ đồ tư duy dùng các từ khóa, hình ảnh để gợi nhớ và các đường nối để biểu diễn thông tin. Mỗi hình ảnh và từ khóa trong sơ đồ tư duy giúp ghi nhớ thông tin, làm nảy sinh những ý tưởng mới, thúc đẩy tư duy và tăng khả năng sáng tạo.

Nhờ sơ đồ tư duy, người xem có được cái nhìn tổng thể về vấn đề, nhanh chóng và dễ dàng nắm bắt được thông tin, do đó dễ dàng ghi nhớ và tiết kiệm thời gian.

Hình 5.1. Giới thiệu sơ đồ tư duy

Tony Buzan
Quốc tịch Anh
Sinh năm 1942

Sơ đồ tư duy

Nhân vật lịch sử nổi bật
Đi bằng ghi chú
Thảo luận và trả lời câu hỏi
Tăng khả năng sáng tạo
Đưa ý tưởng, kế hoạch
Tốt hơn thời gian

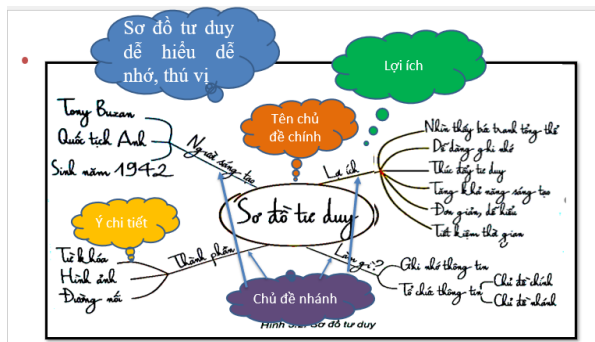
Chức năng thông tin
Chức năng khác
Tổ chức thông tin
Chức năng khác

Hình 5.2. Sơ đồ tư duy

- Trong thời gian 5p
- Hãy quan sát sơ đồ tư duy hình 5.2
- Thảo luận và trả lời câu hỏi sau:

1. Cách biểu diễn nào (văn bản, sơ đồ tư duy) dễ hiểu, dễ nhớ và thú vị hơn?
2. Sử dụng "sơ đồ tư duy" có lợi ích gì?
3. Tên của chủ đề chính là gì? Tên của các chủ đề nhánh (trên khai từ chủ đề chính) là gì?
4. Các chi tiết chủ đề nhánh "Thành phần" là gì?

=> Các nhóm trình bày trên padlet

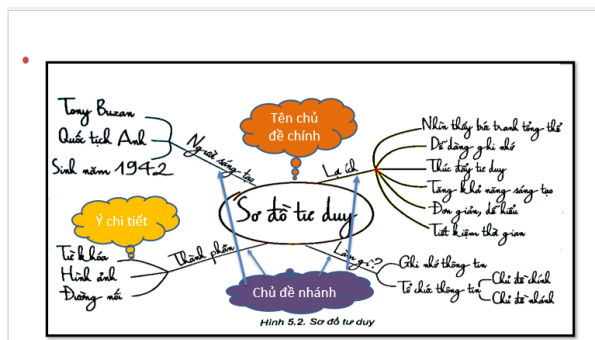


Ghi nhớ SGK-tr43

Sơ đồ tư duy

Sơ đồ tư duy là phương pháp trình bày thông tin một cách trực quan bằng cách sử dụng văn bản, hình ảnh và các đường nối

Sơ đồ tư duy vận dụng tối đa khả năng ghi nhận hình ảnh của bộ não, giúp chúng ta dễ dàng ghi nhớ chi tiết tổng hợp, phân tích vấn đề.



2. Cách tạo sơ đồ tư duy.

Có thể tạo thủ công hoặc phần mềm máy tính

Cách tạo

- Bước 1:** Viết chủ đề chính ở giữa tờ giấy. Dùng hình bao quanh chủ đề chính.
- Bước 2:** Từ chủ đề chính, vẽ các chủ đề nhánh.
- Bước 3:** Phát triển thông tin chi tiết cho mỗi chủ đề nhánh, lưu ý sử dụng từ khóa hoặc hình ảnh.
- Bước 4:** Có thể tạo thêm nhánh con khi bổ sung thông tin vì sơ đồ tư duy có thể mở rộng về mọi phía.

Chú ý: Nên sử dụng màu sắc khi tạo sơ đồ tư duy vì màu sắc có tác dụng kích thích não bộ.

THẢO LUẬN NHÓM (10 phút)

Các nhóm thống nhất nội dung cuốn sổ lưu niệm của lớp thể hiện bằng sơ đồ tư duy theo gợi ý trong hình 5.3 bên.

Hình 5.3 (SGK)

Cách tạo sơ đồ tư duy

Thủ công

Ưu điểm: Có thể thực hiện bất cứ đâu chỉ cần giấy và bút. Thể hiện phong cách riêng của người sáng tạo

Nhược điểm: Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa chia sẻ cho nhiều người

Phần mềm

Ưu điểm: Dễ sắp xếp, bố trí, thay đổi, thêm bớt nội dung. Sản phẩm tạo ra nhanh chóng, dễ dàng chia sẻ cho nhiều người ở các địa điểm khác nhau.

Nhược điểm: Phải có công cụ hỗ trợ khi làm: máy tính, mạng, ...

BÀI 10: SƠ ĐỒ TƯ DUY

Khái niệm: Sơ đồ tư duy là phương pháp trình bày thông tin một cách trực quan bằng cách sử dụng văn bản, hình ảnh và các đường nối

Lợi ích: Sơ đồ tư duy vận dụng tới đa khả năng ghi nhận hình ảnh của bộ não, giúp chúng ta dễ dàng ghi nhớ chi tiết tổng hợp, phân tích vấn đề.

Công cụ: Có thể tạo thủ công hoặc phần mềm máy tính

Ưu điểm: Có thể tạo thủ công hoặc phần mềm máy tính

Nhược điểm: Không thể tạo thủ công hoặc phần mềm máy tính

Bước 1: Viết chủ đề chính ở giữa tờ giấy. Dùng hình bao quanh chủ đề chính.

Bước 2: Từ chủ đề chính, vẽ các chủ đề nhánh.

Bước 3: Phát triển thông tin chi tiết cho mỗi chủ đề nhánh, lưu ý sử dụng từ khóa hoặc hình ảnh.

Bước 4: Có thể tạo thêm nhánh con khi bổ sung thông tin vì sơ đồ tư duy có thể mở rộng về mọi phía.

Chú ý: Nên sử dụng màu sắc khi tạo sơ đồ tư duy vì màu sắc có tác dụng kích thích não bộ

BÀI TẬP Củng Cố

AI NHANH HƠN

Hoàn thành bài tập trên đường link sau:

Hướng dẫn về nhà

- Ôn lại kiến thức phần 1, 2 SGK trang 43,44.
- Đọc tiếp phần còn lại của bài
- Tiết sau có hướng dẫn thực hành

*** Chuyên giao nhiệm vụ: 4 nhóm**

Sử dụng sơ đồ tư duy trình bày tóm tắt nội dung phần 3. Tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm máy tính

*** Thực hiện nhiệm vụ**

đọc sgk, và xem tìm tài liệu trước phần mềm MindMaple Lite

*** Báo cáo, thảo luận**

- HS nộp bài qua Padlet.

